

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2025
thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 28**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ quy định Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 8600/BKHĐT-TCTT ngày 18/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2025 các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 29/6/2022 của HĐND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương 5 năm giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỉ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Quảng Trị; Nghị quyết số 72/2022/HĐND ngày 18/10/2022 sửa đổi Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND; Nghị quyết số 63/2024/HĐND ngày 11/7/2024 sửa đổi, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 23/2022/NQ-HĐND.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày /11/2024 của UBND tỉnh về việc đề nghị phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; báo cáo thẩm

tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách trung ương năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững như sau:

Tổng vốn kế hoạch năm 2025 là **64.954 triệu đồng**, trong đó:

- Dự án 1 “Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo” là: 49.560 triệu đồng (Trong đó bao gồm vốn chưa phân bổ cho các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023¹ do chưa có văn bản hướng dẫn của Trung ương là 7.213 triệu đồng).

- Dự án 4 “Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững” là: 15.394 triệu đồng.

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, khóa VIII, kỳ họp thứ 28 thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Các Bộ: KHĐT, Tài chính;
- TTTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh,
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Lưu VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang

¹ Bao gồm: xã Gio Hải, huyện Gio Linh; xã Hải An, xã Hải Khê, huyện Hải Lăng

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2025
THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /2024 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

TT	Chi tiêu	Tổng vốn đầu tư phát triển năm 2025	Trong đó:										Ghi chú	
			Phân bổ cho huyện						Phân bổ SỞ, ngành, đơn vị					
			Tổng số phân bổ huyện	Hướng Hóa	Đakrông	Gio Linh	Hải Lăng	Cồn Cỏ	Đông Hà	Tổng vốn phân bổ SỞ, ngành, đơn vị	Trường Cao Kỹ thuật	Trường Cao đẳng Y tế		
	TỔNG SỐ	64.954	54.560	1.500	33.347	1.000	1.000	9.000	9.000	1.500	10.394	7.894	2.500	
I	Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	49.560	49.560		33.347			9.000						
*	Tiểu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo	49.560	49.560		33.347			9.000						
-	Huyện nghèo	33.347	33.347											
-	Xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo (gồm: xã Gio Hải, huyện Gio Linh; xã Hải An, xã Hải Khê, huyện Hải Lăng; huyện đảo Cồn Cỏ)	16.213	16.213											
+	Huyện đảo Cồn Cỏ	9.000	9.000					9.000						
+	Vốn chưa phân bổ cho các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2023 (gồm: xã Gio Hải, huyện Gio Linh; xã Hải An, xã Hải Khê, huyện Hải Lăng)	7.213	7.213											
II	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững	15.394	5.000	1.500		1.000	1.000			1.500	10.394	7.894	2.500	
*	Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn	11.894	1.500							1.500	10.394	7.894	2.500	
*	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững	3.500	3.500	1.500		1.000	1.000							